

## **8. Thu hoạch và bảo quản**

Thu hoạch vào ngày nắng ráo, khi ½ số quả chuyên sang khô vỏ quả, nếu để quá chín, gặp thời tiết mưa nhiều dễ gây thối quả, làm ảnh hưởng đến chất lượng hạt. Tiến hành cắt sát gốc, đưa về phơi khô và đập lấy hạt ngay, không ủ đống. Trong điều kiện thời tiết mưa kéo dài, thu lấy quả đưa về sấy ở nhiệt độ 38°C, đảo đều cho tới khi quả khô toàn bộ, tách ra lấy hạt.



Hạt dùng làm giống cần làm sạch, phơi hoặc sấy khô. Phơi hạt trên bạt hoặc nia, tránh phơi hạt trực tiếp trên nền gạch hoặc xi măng, đặc biệt trong điều kiện nắng nóng ở vụ xuân (tháng 5 - 6): cần phơi dày và đảo thường xuyên. Hạt sau phơi cần phải để nguội mới đưa vào túi nilon (2 lớp) để tránh hút ẩm trở lại. Khi ẩm độ hạt đạt 10 - 12% (cần bong vỏ, không dính răng), tiến hành đưa ngay vào bảo quản.

Hạt khô được bảo quản trong kho lạnh nhiệt độ 5 - 18°C hoặc trong chum, vại, bao nilon 2 lớp cách ly ẩm và không có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

## **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG**

Giống đậu tương DT2001 đã được trồng thành công ở một số tỉnh phía Bắc như: Hà Nội, Hà Giang, Lào Cai, Hòa Bình, Thái Nguyên, Điện Biên...

## **V. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Mai Quang Vinh, Ngô Phương Thịnh, Phạm Thị Bảo Chung và CS. *Kết quả chọn tạo giống đậu tương DT2001 năng suất cao, chất lượng tốt*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. Viện KHNN Việt Nam số 6 (19) - 2010) Tr. 41 - 45.

2. Mai Quang Vinh et al. *Curent Status and Research Direction of Induced Mutation Application to Seed crops Improvement in Vietnam*. In "Induced Plant Mutations in the Genomics Era". Edited by Q.Y.Shu.. Joint FAO/IAEA Programme. Rome. 339 - 341 (2009).

# **8. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG DT2008**

Mai Quang Vinh

## **I. NGUỒN GỐC**

Giống đậu tương DT2008 do tập thể các tác giả: Mai Quang Vinh, Ngô Phương Thịnh, Phạm Thị Bảo Chung và CS - Viện Di truyền Nông nghiệp tuyển chọn năm 2002 từ quần thể phân ly của tổ hợp lai hữu tính giữa 2 giống DT2001 x HC100 thông qua kết hợp gây đột biến ở F4 và chọn lọc phả hệ. Giống DT2008 đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận là giống sản xuất thử trên địa bàn cả nước theo Quyết định số 385/QĐ-TT-CCN ngày 28/9/2010.

## **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống đậu tương DT2008 thuộc nhóm chín trung bình; thời gian sinh trưởng: 95 - 110 ngày. Chiều cao cây từ 50 - 60 cm, thân có 12 - 15 đốt, phân cành vừa phải, lông nâu. Lá hình tim

nhọn, màu xanh sáng, hoa màu tím. Hạt khá to, màu vàng, rón hạt màu đen; khối lượng 1000 hạt từ 200 - 260 gram.

Khả năng thích ứng rộng với nhiều vùng trồng đậu tương trong cả nước. Chống đổ khá, chịu nóng, chịu lạnh, chịu hạn, chịu mưa úng. Có khả năng kháng cao với các bệnh hại chính như gỉ sắt, phấn trắng, lở cổ rễ.

Năng suất thực tế cao, đạt 20 - 40 tạ/ha, đặc biệt ổn định trong các điều kiện canh tác khó khăn.

### **III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT**

#### **1. Thời vụ**

\* Giống đậu tương DT2008 thích hợp trồng cả 3 vụ/năm.

- Các tỉnh Đông Bắc Bộ: Vụ Xuân sớm: Gieo từ 25/01 đến 10/2. Vụ Đông: Gieo trước 25/9. Vụ Hè - Thu: Ở vùng núi gieo trước 31/7.

- Vùng Tây Bắc Bắc Bộ: Vụ Xuân: Gieo từ 15/02 - 15/03. Vụ Hè - Thu: Gieo từ 15/06 - 31/07.

- Vùng Tây Nguyên: Gieo vào các tháng 2, 8, 10, 11 để thu hoạch vào mùa khô bảo đảm an toàn sản phẩm.

\* Giống đậu tương DT2008 có thể đưa vào cơ cấu cây trồng như sau:

- Tại các tỉnh phía Bắc: Lúa Xuân + Lúa Mùa trung + Đậu tương Đông (gieo trước 25/9).

- Trên đất bỏ hóa 1 vụ ở miền núi, trung du: Đậu tương Xuân (gieo từ 25/1 - 10/2) + lúa (Mùa) hoặc Ngô (Xuân - Hè) + Đậu tương (Hè - Thu): gieo trước 31/7 - trước lập thu 1 tuần).

- Tại các tỉnh phía Nam: Ngô (Xuân - Hè) + Đậu tương DT2008 (Hè - Thu). Lúa (Đông - Xuân) + Lúa Mùa (Hè - Thu) + Đậu tương (Thu - Đông hoặc Đông - Xuân).

#### **2. Đất và làm đất**

- Đối với đất trồng màu: Chọn đất phù sa nhẹ, ít chua, chủ động tưới tiêu, cày bừa cho đất có kích thước cỡ 4 - 5 cm là vừa, không cần làm đất nhỏ mịn, dễ bị nén khi mưa hoặc khi tưới, nhặt sạch cỏ dại. Lên luống mặt luống rộng 1,2 - 1,5 m, rãnh rộng 30 - 40 cm, sâu 15 - 20 cm.

- Đất sau thu hoạch lúa mùa (đậu tương Đông): Đối với ruộng, đất còn ướt nên áp dụng kỹ thuật làm đất tối thiểu hoặc không làm đất. Cày luống rộng 1,5 - 2 m, rãnh tưới và thoát nước rộng 35 cm, san phẳng mặt luống. Rạch hàng với khoảng cách hàng là 35 cm.

#### **3. Chuẩn bị hạt giống**

- Yêu cầu hạt giống: Thuần nhất; kích cỡ đồng đều, không dị dạng; không bị sâu mọt, tỷ lệ nảy mầm đạt > 70%.

- Xử lý hạt giống: Xử lý hạt với thuốc trừ nấm Rovral 50WP, liều lượng 3 - 4g/kg hạt hoặc Thiram 50WP với liều lượng 2g/kg hạt giống để phòng trừ một số bệnh chết cây con.

#### **4. Mật độ và phương pháp gieo**

- Lượng giống: Từ 1,5 - 2 kg/sào Bắc bộ hoặc 55 - 60 kg/ha.

- Mật độ: Vụ Xuân: Mật độ 25 - 30 cây/m<sup>2</sup>, hàng cách hàng 40 cm, hốc cách hốc 20 - 25 cm. Vụ Hè: Mật độ 20 - 30 cây/m<sup>2</sup>, hàng cách hàng 40 - 45 cm, hốc cách hốc 25 - 30 cm. Vụ Đông: Mật độ 30 - 35 cây/m<sup>2</sup>, hàng cách hàng 35 cm, hốc cách hốc 15



cm. Vụ Đông trên đất ướt sau lúa: gieo thẳng bằng máy hoặc gieo vãi bằng tay kết hợp phạt rạ phủ kín hạt. Yêu cầu đất sau khi thu hoạch lúa phải đủ ẩm.

- *Phương pháp gieo hạt:*

Sau khi đã lấp phân, gieo 2 hạt/hốc theo mật độ từng mùa vụ. Lấp đất dày 1,5 - 2 cm phủ kín hạt đậu, hoặc dùng rơm rạ phủ kín mặt luống. Vụ Đông trên đất ướt sau lúa có thể áp dụng phương pháp gieo theo gốc rạ: Gieo 2 hạt/hốc, dùng toàn bộ phân chuồng ủ hoai mục thêm trấu trộn với đất màu khô theo tỷ lệ 1:1 để lấp hạt với độ sâu 1 - 2 cm. Gieo hạt bên cạnh cách phân bón lót 5 cm. Số hạt còn thừa, gieo dày ở các đầu luống để lấy cây dặm vào các chỗ khuyết mật độ.

## **5. Phân bón**

- *Lượng phân bón cho 1 ha:* Vụ Xuân: 40 N + 70 P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 80 K<sub>2</sub>O + 7 tấn phân chuồng. Vụ Hè: 25 N + 70 P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 80 K<sub>2</sub>O + 7 tấn phân chuồng. Vụ Đông: 50 N + 70 P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> + 80 K<sub>2</sub>O + 7 tấn phân chuồng hoặc bón theo Phân chuyên dụng đa yếu tố đậu lạc Văn Điển: 560 kg bón lót (4N:12P:7K) và 90 kg kali clorua bón thúc.

- *Cách bón:*

*Trên đất màu (đất khô):* Bón lót toàn bộ phân chuồng + phân lân + ½ phân đạm vào rạch, lấp nhẹ đất, gieo hạt bên cạnh cách phân 5 cm, lấp hạt sâu 1 - 2 cm. Bón thúc toàn bộ phân kali và phân đạm còn lại khi vun xới lúc cây có 4 - 5 lá.

*Trên đất ướt gieo vãi:* Bón lót toàn bộ phân chuồng + phân lân trước khi gieo. Bón thúc ½ lượng phân đạm khi cây có lá nhậm, bón thúc lần 2 khi cây có 4 - 5 lá với lượng đạm và kali còn lại.

## **6. Chăm sóc và tưới nước**

- *Chăm sóc:*

Tia dặm: Ngay sau khi gieo cần tiến hành kiểm tra toàn bộ diện tích, lấp bổ sung các hạt còn nổi trên mặt đất. Trong vòng 5 - 6 ngày sau gieo, dùng mạ đậu để dặm vào các chỗ khuyết mật độ, hoặc đánh dặm cây đảm bảo mật độ cây đậu đồng đều trên ruộng.

Khi cây có 1 - 2 lá thật, làm cỏ, xới nhẹ phá váng kết hợp bón thúc lần 1.

Khi cây có 4 - 5 lá thật, vun xới cao kết hợp làm cỏ đợt 2 và bón thúc lần 2 toàn bộ lượng phân còn lại.

- *Tưới nước:*

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng và căn cứ vào lượng mưa thực tế để điều tiết độ ẩm cho cây sinh trưởng phát triển. Khi tưới, nên sử dụng biện pháp tưới rãnh. Sau khi nước thấm đến mặt luống thì tháo toàn bộ lượng nước còn lại trong ruộng. Hoặc bơm nước tưới tràn mặt ruộng rồi tháo cạn ngay, tránh để đậu bị úng nước.

## **7. Phòng trừ sâu bệnh**

- *Tuần thủ phun định kỳ 5 lần:*

Lần 1 (vụ Xuân ngay sau khi gieo, cây được 2 lá mầm): Pha Ofatox hoặc Peran nồng độ 2 phần nghìn (0,2%) trộn cùng 20 kg lá bắp cải già rải đều trên mặt luống hoặc sử dụng Basudin hạt (theo liều lượng trên bao bì) rắc vào rạch tra hạt trước khi gieo để diệt sâu xám.

Lần 2 (cây có 4 - 5 lá thật): Phun thuốc trừ sâu ăn lá, sâu cuốn lá rệp xanh truyền virus gây xoắn lá bằng thuốc Ofatox 50EC, Selecron 0,2%...

Lần 3 (khi cây bắt đầu ra hoa): Phun thuốc phòng trừ sâu ăn nụ hoa bằng Selecron, Ofatox, Lanate...

Lần 4 (khi cây tắt hoa): Phun thuốc trừ sâu đục quả bằng Selecron hoặc Bassa 0,1% trộn Dipterex 0,2%.

Lần 5 (khi quả chín sấp): Phun trừ bọ xít, sâu đục quả bằng Bassa 0,1% trộn với Dipterex 0,2%.

- Nên phun thuốc vào lúc trời nắng nhẹ (chiều mát, sáng sớm), tránh phun thuốc vào lúc trời nắng gắt (gây cháy lá và có hại cho sức khỏe người phun), hoặc ít nhất trước lúc trời mưa 2 - 4 giờ.

### **8. Thu hoạch và bảo quản**

Thu hoạch vào ngày nắng ráo, khi ½ số quả chuyển sang khô vỏ quả, nếu để quá chín, gặp thời tiết mưa nhiều dễ gây thối quả, làm ảnh hưởng đến chất lượng hạt. Tiến hành cắt sát gốc, đưa về phơi khô và đập lấy hạt ngay, không ủ đống. Trong điều kiện thời tiết mưa kéo dài, thu lấy quả đưa về sấy ở nhiệt độ 38°C, đảo đều cho tới khi quả khô toàn bộ, tách ra lấy hạt.

Hạt dùng làm giống cần làm sạch, phơi hoặc sấy khô. Phơi hạt trên bạt hoặc nia, tránh phơi hạt trực tiếp trên nền gạch hoặc xi măng, đặc biệt trong điều kiện nắng nóng ở vụ Xuân (tháng 5 - 6) cần phơi dày và đảo thường xuyên. Hạt sau phơi cần phải để nguội mới đưa vào túi nilon (2 lớp) để tránh hút ẩm trở lại. Khi ẩm độ hạt đạt 10 - 12% (cần bong vỏ, không dính răng), tiến hành đưa hạt vào bảo quản.

Hạt khô được bảo quản trong kho lạnh nhiệt độ 5 - 18°C hoặc trong chum, vại, bao nilon 2 lớp cách ly ẩm và không có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

## **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG**

Giống đậu tương DT2008 đã được trồng thành công ở 18 tỉnh thành như: Hà Nội, Thái Nguyên, Phú Thọ, Hà Giang, Tây Nguyên (Kon Tum, Đắk Lắk, Gia Lai, Đắk Nông), An Giang...

## **V. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Mai Quang Vinh, Phạm Thị Bảo Chung, Ngô Phương Thịnh. *Kết quả chọn tạo giống đậu tương chịu hạn DT2008*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. Viện KHNN Việt Nam số 6 (19) - 2010) Tr. 46 - 50.

2. Mai Quang Vinh et al. *Curent Status and Research Direction of Induced Mutation Application to Seed crops Improvement in Vietnam*. In "Induced Plant Mutations in the Genomics Era". Edited by Q.Y.Shu.. Joint FAO/IAEA Programme. Rome. 339 - 341 (2009).

## **9. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG ĐVN-11**

Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Kim Lệ,  
Đỗ Ngọc Giao, Bùi Thị Bộ, Bùi Văn Duy

### **I. NGUỒN GỐC**

Giống đậu tương ĐVN-11 do tập thể các tác giả: Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Kim Lệ, Đỗ Ngọc Giao, Bùi Thị Bộ, Bùi Văn Duy - Viện nghiên cứu Ngô bắt đầu tuyển chọn năm 2002 từ tổ hợp lai Cúc Tuyển x AK - 05 kết hợp phương pháp chọn lọc phả hệ. Giống ĐVN-11 được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận là giống sản xuất thử theo quyết định số 211/QĐ-TT-CCN ngày 01 tháng 7 năm 2010.

### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống đậu tương ĐVN-11 thuộc nhóm chín trung bình sớm. Vụ Hè và vụ Đông: Thời gian sinh trưởng 82 - 85 ngày. Vụ Xuân: Thời gian sinh trưởng 90 - 95 ngày.

Chiều cao cây trung bình, dao động từ 44,4 - 71,8 cm, số cành cấp 1 dao động từ 1,9 - 3,4 cành. Giống thuộc loại hình sinh trưởng hữu hạn, dạng cây đứng, có lông trên thân màu trắng. Lá hình trứng nhọn, gân lá màu trắng, hoa tím. ĐVN-11 là giống sinh trưởng khỏe, khả năng chống đổ và chống chịu sâu bệnh tương đối tốt.

Số quả trên cây đạt 20,6 đến 46,3 quả tùy vụ, hạt to đẹp, vỏ quả chín và vỏ hạt có màu vàng sáng, rón hạt nâu nhạt. Khối lượng 1000 hạt dao động từ 159,7 - 206 gram.

Năng suất trung bình đạt 20 - 24 tạ/ha; những nơi thâm canh tốt đạt 26 - 27 tạ/ha.



### **III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT**

#### **1. Thời vụ**

ĐVN-11 có thể trồng 3 vụ trong năm, nhưng thích hợp nhất ở vụ Xuân và vụ Đông. Vụ Xuân: Gieo từ 18/02 đến trung tuần tháng 3. Vụ Hè: Gieo từ 20/5 - 20/06. Vụ Đông: Gieo trước 5/10.

#### **2. Chuẩn bị đất và làm đất**

- *Đối với đất bãi, đất đồi và đất màu cao:* Chọn đất ít chua, chủ động tưới tiêu, cày bừa kỹ đảm bảo đất tơi xốp, sạch cỏ dại, thoát nước tốt.

- *Đối với đất sau lúa:* Vụ Đông có thể áp dụng làm đất tối thiểu khi gieo, đất phải đảm bảo đủ độ ẩm.

#### **3. Chuẩn bị hạt giống**

- *Yêu cầu hạt giống:* Thuần nhất; kích cỡ đồng đều, không dị dạng; không bị sâu mọt, tỷ lệ nảy mầm đạt > 70%.

